

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2025/HS -ST

Ngày: 25 - 12 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Hảo.

Ông Huỳnh Hoàng Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 –Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2025 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày: 29/7/2005, tại xã V, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp C, xã V, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Thị H1; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57/QĐ-XPHC, ngày 12/7/2023 của Công an thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An xử phạt T số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC, ngày 03/10/2023 của Công an huyện V, tỉnh Long An xử phạt T số tiền 1.250.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPHC, ngày 01/10/2025 của Công an xã V, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 400.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư”; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPHC, ngày 29/10/2025 của Công an xã V, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 450.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2025 cho đến nay (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đức Quang T1, sinh

năm: 1997; Địa chỉ: Ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 10/9/2025, Nguyễn Văn T, sinh năm 2005, ở nhà tại ấp C, xã V, tỉnh Tây Ninh, muốn sử dụng ma túy nên sử dụng ứng dụng Facebook M gọi cho người tên T1 nhà ở ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh, đặt mua 200.000 đồng ma túy đá và xin nổ thủy tinh để sử dụng. T1 đồng ý và bảo T ra trước nhà đợi. T đi bộ ra đường V trước nhà, khoảng 15 phút sau có người nam thanh niên (không xác định) chạy xe mô tô tới chỗ T đứng, giao cái khẩu trang bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa ma túy đá và 01 cái nổ thủy tinh cho T, T đưa 200.000 đồng cho người này. Sau khi người giao ma túy đi, T đi đến lề đường, ngồi xuống bãi cỏ đổ hết ma túy đá vào trong nổ thủy tinh rồi dùng hộp quẹt gas mang theo đốt ma túy sử dụng hết rồi vứt nổ thủy tinh xuống kênh 28. Đến khoảng 07 giờ 30 ngày 14/9/2025, T được Công an xã V mời lên xét nghiệm ma túy định kỳ, phát hiện T dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Công an xã đã thu mẫu nước tiểu của T, niêm phong và gửi đi giám định.

Nguyễn Văn T, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, theo Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 29/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh). Đến ngày 08/7/2025, T chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Giấy chứng nhận số 252/CN-CSCNMTLA ngày 30/6/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy Long An. Ngày 15/7/2025, Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 161/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện túy đối với T, thời gian từ ngày 15/7/2025 đến ngày 15/7/2027.

Kết luận giám định số 1929/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T, sinh năm 2005, HKTT: ấp C, xã V, tỉnh Tây Ninh, được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSKV9 ngày 07/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng theo nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức Quang T1 khai tại phiên tòa: Có quen biết với Nguyễn Văn T, nhưng không có bán ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho T

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Đồng thời, phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, các Điều 38, 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/10/2025

Bị cáo nói lời sau cùng là thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất nội dung bản cáo trạng và lời luận tội, đề nghị kết tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Tây Ninh truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 10/9/2025, tại đường V, địa chỉ: Ấp C, xã V, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn T, là đối tượng quản lý sau cai nghiện túy, theo Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 15/7/2025, của Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Tây Ninh, T đã sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Khoảng 07 giờ 30 ngày 14/9/2025, Công an xã V mời T đến xét nghiệm ma túy định kỳ, phát hiện T dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1929/KL-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T, sinh năm 2005, được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025

“Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) ...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy;”

c) ...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất có liên quan đến ma túy trong lĩnh vực y tế, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo T đã sử dụng trái phép chất ma túy, trong khi bị cáo là đối tượng giám sát quản lý sau cai nghiện nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhưng vì mục đích thỏa mãn bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng bị cáo T có nhân thân là nhiều lần vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính. Do đó, cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về vấn đề liên quan:

[5.1] Đối với việc T khai mua ma túy của Nguyễn Đức Quang T1, sinh năm 1997, nơi thường trú: ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, được một người thanh niên giao ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nhưng Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng. Xét thấy, có dấu hiệu của tội phạm, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[5.2] Đối với Nguyễn Văn T ngày 01/10/2025 bị xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi “ Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư”, đến ngày 29/10/2025 tiếp tục bị xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi “ Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư”. Xét thấy, có dấu hiệu của tội phạm, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Điện thoại của bị cáo T dùng để liên lạc để mua ma túy về sử dụng và bộ sử dụng ma túy, nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được nên không đề cập đến.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt đã căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình

sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a, các Điều 38, 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025. Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025. Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng hình sự Luật số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/10/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T, thời hạn tạm giam 45 ngày, kể từ ngày 25/12/2025 để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh/Khu vực 9;
- THA DS tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THA dân sự khu vực 9;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Phòng PC 04, PV 06 Công an tỉnh;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hựu